

PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT

STT	Tên trang thiết bị	ĐVT	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm bắt đầu sử dụng
1	Kính hiển vi 2 mắt OLYMPUS (Nhật) CH20BIMF200 -SN OD16590 - DLDHCT	cái	1	Nhật	2000
2	Kính hiển vi 2 mắt Olympus TQ - Model CX 21FS1- SN 4K00958 - DLDHCT	cái	1	Trung Quốc	2005
3	Kính hiển vi 2 mắt Olympus TQ - Model CX 21FS1- SN 4L01398 - DLDHCT	cái	1	Trung Quốc	2005
4	Kính hiển vi 2 mắt Olympus TQ - Model CX 21FS1- SN 4L01358 - DLDHCT	cái	1	Trung Quốc	2005
5	Kính hiển vi 2 mắt Olympus TQ - Model CX 21FS1- SN 4K01100 - DLDHCT	cái	1	Trung Quốc	2005
6	Kính hiển vi 2 mắt Olympus TQ - Model CX 21FS1- SN 4K01097 - DLDHCT	cái	1	Trung Quốc	2005
7	Kính hiển vi 2 mắt Olympus TQ - Model CX 21FS1- SN 4L01110 - DLDHCT	cái	1	Trung Quốc	2005
8	Kính hiển vi 2 mắt Olympus TQ - Model CX 21FS1- SN 4K01202 - DLDHCT	cái	1	Trung Quốc	2005
9	Kính hiển vi 2 mắt Olympus TQ - Model CX 21FS1- SN 4L01119 - DLDHCT	cái	1	Trung Quốc	2005
10	Kính hiển vi 2 mắt Olympus TQ - Model CX 21FS1- SN 4L01367 - DLDHCT	cái	1	Trung Quốc	2005
11	Kính hiển vi 2 mắt Olympus TQ - Model CX 21FS1- SN 4K01109 - DLDHCT	cái	1	Trung Quốc	2005
12	Kính hiển vi 2 mắt Labomed (USA). Model: CxL; S/N 120251807 - DLDHCT	cái	1	USA	2012
13	Kính hiển vi 2 mắt Labomed (USA). Model: CxL; S/N 120251816 - DLDHCT	cái	1	USA	2012
14	Kính hiển vi 2 mắt Labomed (USA). Model: CxL; S/N 120252081 - DLDHCT	cái	1	USA	2012

HỌC
ĐƯỢC
NH PH
CHỈ MİN

STT	Tên trang thiết bị	ĐVT	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm bắt đầu sử dụng
15	Kính hiển vi 2 mắt Labomed (USA). Model: CxL; S/N 120251874 - DLDHCT	cái	1	USA	2012
16	Kính hiển vi 2 mắt Labomed (USA). Model: CxL; S/N 120151448 - DLDHCT	cái	1	USA	2012
17	Kính hiển vi 2 mắt mức 1 Nikon E200; S/N 406364 - DLDHCT	cái	1	Nhật	2014
18	Kính hiển vi 2 mắt mức 1 Nikon E200; S/N 406377	cái	1	Nhật	2014
19	Kính hiển vi 2 mắt mức 1 Nikon E200; S/N 406378	cái	1	Nhật	2014
20	Kính hiển vi 2 mắt mức 1 Nikon E200; S/N 406398	cái	1	Nhật	2014
21	Kính hiển vi 2 mắt mức 1 Nikon E200; S/N 406403	cái	1	Nhật	2014
22	Kính hiển vi 2 mắt Olympus CH20BIMF200 ; S/N BD 16635 - DLDHCT	cái	1	Nhật	2000
23	Kính hiển vi 2 mắt Olympus CH20BIMF200 ; S/N BD 16623 - DLDHCT	cái	1	Nhật	2000
24	Kính hiển vi 2 mắt Olympus CH20BIMF200 ; S/N BD 16526 - DLDHCT	cái	1	Nhật	2000
25	Kính hiển vi hai mắt Nikon YS100, SN: 519120 - DLDHCT	cái	1	Nhật	2002
26	Kính hiển vi hai mắt Nikon YS100, SN: 519176 - DLDHCT	cái	1	Nhật	2002
27	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200 ; S/N 16561 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2000
28	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200 ; S/N 16585 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2000
29	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200 ; S/N 16563 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2000
30	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200 ; S/N 16535 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2000
31	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200 ; S/N 16600 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2000

STT	Tên trang thiết bị	ĐVT	Số lượng	Nơi sản xuất	Năm bắt đầu sử dụng
32	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200 ; S/N 16610 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2000
33	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200 ; S/N 16604 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2000
34	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200 ; S/N 16632 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2000
35	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200 ; S/N 16607 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2000
36	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200; S/N 08573 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2003
37	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200; S/N 08542 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2003
38	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200; S/N 08549 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2003
39	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200; S/N 16835 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2003
40	Kính hiển vi hai mắt Olympus CH20BIMF200; S/N 16840 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2003
41	Kính hiển vi sinh học Nikon YS100; S/N 616697 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2007
42	Kính hiển vi sinh học Nikon YS100; S/N 616764 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2007
43	Kính hiển vi sinh học Nikon YS100; S/N 617127 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2007
44	Kính hiển vi sinh học Nikon YS100; S/N 617361 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2007
45	Kính hiển vi sinh học Nikon YS100; S/N 617611 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2007
46	Kính hiển vi sinh học Nikon YS100; S/N 616899 - DLDHCT (TV cũ)	cái	1	Nhật	2007
Tổng cộng		cái	46		